

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM  
**BAN ĐIỀU HÀNH HỖ TRỢ  
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**  
Số: 104/BC-KNST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 14 tháng 10 năm 2020

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH  
HỖ TRỢ XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Căn cứ Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác triển khai xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn I (2017-2020); Ban Điều hành Hỗ trợ Khởi nghiệp sáng tạo (Ban Điều hành) tỉnh xây dựng báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết của IIDND tỉnh về **Quy định cơ chế Hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 – 2025**, như sau:

**I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách:**

Trong bối cảnh cạnh tranh quy mô toàn cầu hiện nay, cùng với việc tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do quy mô lớn, như TPP, FTA với EU, Liên minh kinh tế Á - Âu..., việc tiếp cận thành tựu khoa học và công nghệ, phát huy tính sáng tạo nhằm tạo sự khác biệt để phát triển là hết sức quan trọng. Đây cũng là những yêu cầu cần thiết tạo ra công cụ đắc lực giúp Việt Nam tham gia hiệu quả chuỗi giá trị toàn cầu, và đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Sự khác biệt, tính sáng tạo trong các tổ chức, cá nhân sẽ là động lực, yêu cầu cần thiết tạo nên một quá trình khởi nghiệp sáng tạo chắc chắn, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Trong thời gian gần đây, cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0) tạo ra cơ hội và thách thức. Thực tế cho thấy, cách mạng công nghiệp 4.0 bắt đầu có ảnh hưởng ở những mức độ khác nhau tới các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội, chính trị tại Việt Nam. Trong bối cảnh như vậy, cần thiết phải nghiên cứu, đánh giá đầy đủ về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, coi đó như một giải pháp phù hợp, một cách thức ứng phó hiệu quả để tranh thủ các cơ hội mà cách mạng công nghiệp 4.0 mang đến cho chúng ta.

Các định hướng chính sách cho thấy, hoạt động khởi nghiệp doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân, đã được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm.



Văn kiện Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam (2016) khẳng định, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng. Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) đã ban hành Nghị quyết 10- NQ/TW ngày 3 tháng 6 năm 2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chủ trương phát triển kinh tế tư nhân cho thấy, việc đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp ở Việt Nam dựa trên nền tảng là các doanh nghiệp tư nhân đã trở thành hướng đi đúng đắn.

Nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đã được ban hành bao gồm: Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Dự thảo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có các quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Quyết định số 844/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18 tháng 5 năm 2016 phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; Quyết định số 939/QĐ-TTg, ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025*” (Đề án 939), Quyết định số 1665/QĐ-TTg, ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*” (Đề án 1665)

Chủ trương của Đảng và Nhà nước trong đã cho thấy quyết tâm: Đến năm 2025, hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phát triển 600 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 100 doanh nghiệp tham gia Đề án gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 2.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, quá trình toàn cầu hóa và nhất là cuộc cách mạng 4.0 đang đặt ra nhiều thách thức mới đối với các nước đang phát triển như Việt Nam. Đó là thách thức tụt hậu xa hơn, lao động chi phí thấp mất dần lợi thế, khoảng cách công nghệ và tri thức nói rộng hơn dẫn đến phân hóa xã hội sẽ sâu sắc hơn...

Quảng Nam chính thức khởi động Chương trình khởi nghiệp vào Quý I năm 2017 và đã ban hành Quyết định số 4396/QĐ-UBND, ngày 18/12/2017 về Kế hoạch xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 – 2025 trên cơ sở tích hợp tất cả các Đề án của Chính phủ và Chương trình thanh niên khởi nghiệp– trở thành địa phương đi đầu liên kết nguồn lực và sức mạnh của xã hội về xây dựng Hệ sinh thái cấp tỉnh – được lãnh đạo các cơ quan Trung ương và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp. Tiếp sau đó,



Quảng Nam ban hành: Quyết định số 2332/QĐ-UBND, ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về Ban hành Quy định đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 05/CT-UBND, ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về đẩy mạnh công tác hỗ trợ xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1625/QĐ-UBND, ngày 15/6/2020 ban hành Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm thực hiện “Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025”

**Mục tiêu chung:** Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo lập môi trường thuận lợi cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gọi tắt là Start-up); thúc đẩy, hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

Các mục tiêu chính từ năm 2018 đến 2025, như sau:

1.1. Nâng cao nhận thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh. Hình thành phong trào và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng; trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trong thanh niên, học sinh các trường trung học phổ thông, sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp;

1.2. Tạo lập môi trường thuận lợi, từng bước hoàn thiện cơ chế, hành lang pháp lý và nâng cao năng lực của các thành phần tham gia hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Chú trọng hình thành cơ chế, chính sách đột phá nhằm hỗ trợ và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tạo môi trường thuận lợi để học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp.

1.3. Thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành ý tưởng và xây dựng ý tưởng thành doanh nghiệp khởi nghiệp, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về việc hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên việc khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ và mô hình kinh doanh mới.

1.4. Thành lập và hỗ trợ mạng lưới câu lạc bộ khởi nghiệp, đầu tư xây dựng không gian làm việc chung trên địa bàn. Hình thành và phát triển Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh, kết nối các nhà đầu tư, các Quỹ đầu tư và xây dựng mạng lưới các nhà đầu tư tỉnh.

1.5. Phát triển mạnh, đa dạng hóa kênh thông tin, truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tổ chức các hình thức ghi nhận, tôn vinh những tấm gương, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành công trên địa bàn tỉnh.



Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam đã xác định *Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp năng động, tạo nền tảng phát triển bền vững, phù hợp với đặc trưng và thế mạnh của địa phương.*

1.6. Trong thời gian qua, với sự chỉ đạo, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; cùng với các ngành và các địa phương, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã cho thấy sự chuyển biến rõ nét; Tổ chức/cá nhân khởi nghiệp sáng tạo không ngừng tăng về số lượng và chất lượng, nhiều sản phẩm/dịch vụ mới được hình thành với nhiều mô hình sản xuất kinh doanh ấn tượng, khác biệt và sáng tạo. Tuy nhiên, quá trình xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là các Dự án khởi nghiệp sáng tạo mới hình thành vẫn còn những bất cập không nhỏ, như:

1.6.1. Công tác kết nối thị trường có quan tâm nhiều, song so với yêu cầu chưa phát triển mạnh; nhất là tham gia các sự kiện khởi nghiệp quốc tế. Hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp, kết nối thị trường, kết nối cung-cầu,... chưa được triển khai thường xuyên, và chưa phát huy được hiệu quả, chưa thật sự giải quyết được nhu cầu đầu ra của doanh nghiệp.

1.6.2. Chưa tiếp cận hoặc tiếp cận chưa tốt công cụ, giải pháp quản lý tiên tiến, hiện đại, mô hình kinh doanh, các kỹ năng cần thiết để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, kiểm soát, hoàn thiện-phát triển-kinh doanh sản phẩm/dịch vụ. Chưa có nhiều kinh nghiệm hoặc thiếu sự hỗ trợ để hoàn thiện pháp lý, yêu cầu chất lượng cho sản phẩm/dịch vụ. Vì vậy, khi đưa sản phẩm/dịch vụ vào kinh doanh đã gặp những trở ngại, khó khăn rất lớn. Hầu hết các chủ thể khởi nghiệp sáng tạo chưa được quan tâm hỗ trợ kết nối khởi nghiệp nhiều, chưa hỗ trợ truyền thông quảng bá sản phẩm và xây dựng các điều kiện ban đầu để hoàn thiện sản phẩm khởi nghiệp

1.6.3. Cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ còn hạn chế và đòi hỏi sự đầu tư với kinh phí rất lớn so với tiềm lực của chủ dự án khởi nghiệp sáng tạo. Cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo chưa phát triển.

1.6.4. Việc đánh giá, công nhận các dự án khởi nghiệp cấp tỉnh tuy đạt kết quả; song chưa triển khai mạnh mẽ các cuộc thi/ hội thi khởi nghiệp các ngành, lĩnh vực và cấp huyện.

1.6.5. Công tác đào tạo, tập huấn triển khai nhiều, song so với yêu cầu đào tạo chuyên sâu và triển khai cấp huyện chưa nhiều.

1.6.6. Đội ngũ cán bộ tham gia hỗ trợ các dự án khởi nghiệp sáng tạo, tham gia Ban Điều hành hoạt động kiêm nhiệm, không có phụ cấp nên có sự thiếu hài hòa về nhiệm vụ và quyền lợi.



## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

2.1. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, hoàn thiện, quảng bá sản phẩm/dịch vụ; kết nối cung cầu, kết nối chuỗi giá trị; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành, kiểm soát, thương mại; kỹ năng làm việc cho các lãnh đạo, nhân viên của Dự án khởi nghiệp sáng tạo; Tăng cường tiềm lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất-kinh doanh;

2.2. Đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ như: tổ chức ngày hội, hội thi ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; truyền thông; phổ biến kiến thức; tổ chức các sự kiện; học tập kinh nghiệm

2.3. Nâng cao năng lực hoạt động cho Ban Điều hành, các câu lạc bộ Khởi nghiệp sáng tạo, đội ngũ chuyên gia đảm bảo phát huy tốt hiệu quả của hoạt động khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; trong đó chú trọng tạo lập tinh thần và văn hóa khởi nghiệp, tinh thần doanh nhân trong xã hội; xây dựng và xã hội thành lập, vận hành không gian làm chung để hỗ trợ khởi nghiệp; tham gia kết nối và quảng bá sản phẩm khởi nghiệp; đào tạo và phát triển dự án khởi nghiệp sáng tạo;....

## **II. Đánh giá tác động của chính sách**

**1. Chính sách 1: Tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn và tham gia sự kiện khởi nghiệp vùng, quốc gia, quốc tế; cuộc thi/ hội thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh**

1.1. Xác định vấn đề bất cập:

1.1.1. Môi trường để cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo còn đơn điệu về nội dung và hình thức; Chưa thực sự là nơi hấp dẫn để thu hút được cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo tham gia.

1.1.2. Kinh phí cho hoạt động này chưa đủ để huy động được sự đóng góp, công hiến của chuyên gia đầu ngành, có kinh nghiệm, các tổ chức có năng lực để phát triển các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

1.1.3. Chi phí thuê mặt bằng, thông tin tuyên truyền, thiết kế, vận chuyển, ngoại giao, tổ chức hội nghị, hội thảo...phục vụ các sự kiện của khởi nghiệp sáng tạo rất cao

1.1.4. Hoạt động tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa được tổ chức tương xứng với quy mô và tầm quan trọng của nó. Định mức cho tặng thưởng còn thấp chưa thật sự động viên, khuyến khích được các Chủ dự án khởi nghiệp sáng tạo tham gia với chất lượng và tinh thần cao nhất.



## 1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

1.2.1. Đẩy mạnh và lan tỏa các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; kết nối và quảng bá dự án khởi nghiệp sáng tạo.

1.2.2. Thu hút được sự tham gia có mục đích và hiệu quả của cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, tạo nên môi trường kết nối thông qua các hoạt động tổ chức sự kiện, truyền thông.

## 1.3. Các giải pháp cơ chế đề xuất để giải quyết vấn đề

### 1.3.1. Tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh

a) Thuê địa điểm tổ chức sự kiện, chi thông tin tuyên truyền sự kiện và chi phí hoạt động chung của Ban Tổ chức sự kiện (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan): Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được UBND tỉnh phê duyệt với nguồn kinh phí của địa phương tổ chức sự kiện, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện: Mức hỗ trợ tối 8 triệu đồng/1 đơn vị tham gia; tối đa không quá 70 đơn vị tham gia/ sự kiện.

c) Trong trường hợp huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (không phải nguồn ngân sách nhà nước) từ các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh: Phân bổ sử dụng theo đúng cơ cấu tỷ lệ các nguồn tài chính thực hiện cho từng nhiệm vụ của Đề án theo quy định.

1.3.2. Hỗ trợ xây dựng “Gian hàng khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu Quảng Nam” tại các trung tâm thương mại lớn, hệ thống siêu thị, cửa hàng trong cả nước.

a) Tiêu chí hỗ trợ: Mỗi gian hàng tối thiểu có 20 sản phẩm khởi nghiệp tiêu biểu được UBND tỉnh công nhận

b) Mức hỗ trợ: 50.000.000đ/ gian hàng/năm; thời gian hỗ trợ trong hai năm (24 tháng)

c) Quy mô thực hiện: Hỗ trợ tối đa không quá 10 gian hàng

1.3.3. Tham gia sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo các địa phương khác, vùng, quốc gia và quốc tế

a) Tổ chức đoàn, trả phí tham gia sự kiện, chi thông tin tuyên truyền về sự kiện: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân